

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày 08-9-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CÀ M, TỈNH CÀ M**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa:* Ông Bùi Công Bằng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dư Thị Út và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.
- *Thư ký Pên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang. – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M tham gia Pên tòa:* Ông Trần Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tiêu Trường P**, sinh ngày 11/7/1988 tại Bạc L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 97B/4, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 20, phường Bạc L, tỉnh Cà M); Chỗ ở hiện nay: hẻm 1, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 1, phường Bạc L, tỉnh Cà M); nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiêu Mắm, sinh năm 1953 và bà Lê Thị Lê Tiên, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thanh Thảo, sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố bị can ngày 12/02/2025 và cho tại ngoại đến nay. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tiêu Trường P bắt đầu sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2020; thông qua bạn bè biết được Đào Duy P sinh năm 1987, nơi cư trú: số 44B, Khóm 9, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là phường Bạc L, tỉnh Cà M) bán ma túy tại khu vực hẻm Cầu số 4, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 17, phường Bạc L, tỉnh Cà M). Khoảng 15 giờ ngày 12/11/2024, bị cáo P muốn sử dụng ma túy nên thuê xe ôm chở đến khu vực hẻm Cầu số 4, sau đó bị

cáo P đi bộ vào trong hẻm gặp P mua 02 bạch ma túy với giá 500.000 đồng. Bị cáo P lấy 02 bạch ma túy cất giấu trong túi áo rồi đi bộ ra hẻm 5, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 17, phường Bạc L, tỉnh Cà M) thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra về tội ma túy Công an tỉnh Bạc L (nay là Công an tỉnh Cà M) kiểm tra, phát hiện nên tiến hành bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 bạch nylon có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu xanh, kích thước 1,9cm x 2,1cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bạch nylon có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu đỏ, kích thước 1,5cm x 2cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại F11 PRO màu xanh tím đen gắn sim số 0829990992 và tiền Việt Nam là 440.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 138/KL-KTHS, ngày 21/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L (nay là Công an tỉnh Cà M) xác định: *Chất rắn màu trắng, được chứa trong 02 bạch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,33897 gam*”.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Tiêu Trường P khai nhận như sau: Khoảng 15 giờ, ngày 12/11/2024 do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Tiêu Trường P đã thuê xe ôm chở đến khu vực hẻm Cầu số 4 thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L (nay là Khóm 17, phường Bạc L, tỉnh Cà M) gặp Đào Duy P mua 02 bạch ma túy với giá 500.000 đồng, sau đó bị cáo đi bộ ra hẻm 5, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 17, phường Bạc L, tỉnh Cà M) thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra về tội ma túy Công an tỉnh Bạc L (nay là Công an tỉnh Cà M) bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà M truy tố bị cáo Tiêu Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Tiêu Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; [điểm s khoản 1 Điều 51](#); [khoản 1 Điều 38](#) Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tiêu Trường P từ **02 năm 6 tháng đến 03 năm tù**.

+ Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,30358 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói.

+ Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Tiêu Trường P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Tiêu Trường P tại Pên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/11/2024 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại Pên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 12/11/2024, tại khu vực hẻm 5, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay Khóm 17, phường Bạc L, tỉnh Cà M), bị cáo Tiêu Trường P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,33897 gam không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Tiêu Trường P có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện với khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,33897 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tiêu Trường P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà M truy tố bị cáo Tiêu Trường P là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo Tiêu Trường P là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, tại Pên tòa bị cáo P cũng biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự do người sử dụng ma túy gây nên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà ma túy còn là chất gây nghiện có tác động xấu đến người sử dụng ma túy, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác gây bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương do đó, cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại Pên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại F11 PRO màu xanh tím đen gắn sim số 0829990992 và tiền Việt Nam là 440.000 đồng không có liên quan đến vụ án đã trả lại cho bị cáo P là phù hợp, đúng theo quy định pháp luật.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,30358 gam cùng toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của Đào Duy P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà M ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 5599/QĐ-CSMT và Quyết định tách vụ án hình sự số: 5601/QĐ-CSMT, cùng ngày 24/7/2025 để nhập với vụ án khác liên quan hành vi phạm tội của P đã bị khởi tố bị can nhằm xét xử có lợi cho người phạm tội là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 6 – Cà M là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tiêu Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tiêu Trường P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với:

- 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Quách Thanh Toán và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu cùng dòng chữ “138/GĐMT-2024”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định: Mẫu vật (ký hiệu M) hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,30358 gam*).

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà Mau theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2025

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Tiêu Trường P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 – Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Bùi Công Bằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Dư Thị Út

Lâm Thị Nguyệt Hồ

Bùi Công Bằng

